TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **554**/2021/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 01 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ Điều 396, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 423/2021/HNST ngày 21 tháng 5 năm 2021 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

Ông Ôn Tùng H1 – sinh năm 1993 và bà Thành Thị Kim Q1 – sinh năm 1994

Cùng địa chỉ : 14A H1, phường P1, quận T1, Tp.Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 xác nhận không có.

[3]Về tài sản chung ; nợ chung: ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 xác nhận không có.

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 đã nộp theo biên lai số AA/2019/0072152 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 đã nộp đủ lệ phí.Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11/2020 ngày 06/3/2020 của Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 xác nhận không có.

Về tài sản chung ; nợ chung: ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 đã nộp theo biên lai số AA/2019/0072152 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ôn Tùng H1 và bà Thành Thị Kim Q1 đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyềnThi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiển